

Số: /QĐ-UBND

Thanh Hoá, ngày tháng năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Về việc điều chỉnh Điều 1 Quyết định số 706/QĐ-UBND ngày 23/02/2022 của UBND tỉnh phê duyệt tiền cấp quyền khai thác khoáng sản đối với mỏ đất làm vật liệu san lấp và thu hồi đá cát kết có hàm lượng SiO₂ trung bình 79,36% tại xã Trượng Sơn, huyện Nông Cống, tỉnh Thanh Hóa của Công ty TNHH 1 thành viên DHT

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Khoáng sản ngày 17/11/2010;

Căn cứ Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29/11/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Khoáng sản; Nghị định số 67/2019/NĐ-CP ngày 31/7/2019 của Chính phủ quy định về phương pháp tính, mức thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản; Nghị định số 126/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý thuế; Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ về quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư;

Căn cứ Thông tư số 44/2017/TT-BTC ngày 12/5/2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về khung giá tính thuế tài nguyên đối với nhóm, loại tài nguyên có tính chất lý, hóa giống nhau; Thông tư 05/2020/TT-BTC ngày 20/01/2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 44/2017/TT-BTC ngày 12/5/2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về khung giá tính thuế tài nguyên đối với nhóm, loại tài nguyên có tính chất lý, hóa giống nhau;

Căn cứ Quyết định số 706/QĐ-UBND ngày 23/02/2022 của UBND tỉnh về việc phê duyệt tiền cấp quyền khai thác khoáng sản đối với mỏ đất làm vật liệu san lấp và thu hồi đá cát kết có hàm lượng SiO₂ trung bình 79,36% tại xã Trượng Sơn, huyện Nông Cống, tỉnh Thanh Hóa của Công ty TNHH 1 thành viên DHT;

Căn cứ Giấy phép khai thác khoáng sản số 260/GP-UBND ngày 16/12/2021 của UBND tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 4040/QĐ-UBND ngày 31/10/2023 của UBND tỉnh về việc điều chỉnh một số nội dung trong Giấy phép khai thác khoáng sản số 260/GP-UBND ngày 16/12/2021 của UBND tỉnh;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 1752/TTr-STNMT ngày 21/12/2023 và Công văn số 367/STNMT-TCKH ngày 12/01/2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Điều chỉnh Điều 1 Quyết định số 706/QĐ-UBND ngày 23/02/2022 của UBND tỉnh phê duyệt tiền cấp quyền khai thác khoáng sản đối với mỏ đất làm vật liệu san lấp và thu hồi đá cát kết có hàm lượng SiO₂ trung bình 79,36% tại xã Tượng Sơn, huyện Nông Cống, tỉnh Thanh Hóa của Công ty TNHH 1 thành viên DHT, như sau:

1. Tổ chức, cá nhân nộp tiền: Công ty TNHH 1 thành viên DHT.

- Địa chỉ: Nhà ông Đậu Văn Dênh, thôn Thượng, xã Các Sơn, thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

- Mã số thuế: 2801685775.

2. Tổng số tiền cấp quyền khai thác khoáng sản còn phải nộp tại thời điểm điều chỉnh là: 1.772.278.689 đồng (*Một tỷ, bảy trăm bảy mươi hai triệu, hai trăm bảy mươi tám nghìn, sáu trăm tám mươi chín đồng*).

3. Số lần nộp tiền cấp quyền khai thác khoáng sản: 02 lần (bắt đầu từ năm 2022 đến năm 2023).

4. Số tiền cấp quyền khai thác khoáng sản đơn vị đã nộp hàng năm là:

- Lần đầu (năm 2022): 106.336.721 đồng.

- Năm 2023: 416.485.492 đồng.

5. Số tiền cấp quyền khai thác khoáng sản còn lại phải nộp trong 01 lần là: 1.249.456.476 đồng (*Một tỷ, hai trăm bốn mươi chín triệu, bốn trăm năm mươi sáu nghìn, bốn trăm bảy mươi sáu đồng*).

6. Diện tích khai thác thuộc địa phận xã Tượng Sơn, huyện Nông Cống chiếm 100%.

Điều 2. Căn cứ nội dung Điều 1 Quyết định này và các quy định hiện hành của pháp luật, các đơn vị có trách nhiệm:

1. Sở Tài nguyên và Môi trường:

- Chịu trách nhiệm toàn diện trước pháp luật, UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh, các cơ quan thanh tra, kiểm tra, kiểm toán và các cơ quan liên quan khác về tính chính xác của nội dung tham mưu, thẩm định, số liệu báo cáo và các điều kiện, tiêu chuẩn, định mức theo đúng quy định.

- Tham mưu điều chỉnh tiền cấp quyền khai thác khoáng sản (nếu có) đối với Công ty TNHH 1 thành viên DHT.

2. Cục Thuế tỉnh Thanh Hóa thông báo đến Công ty TNHH 1 thành viên DHT về số tiền cấp quyền khai thác khoáng sản phải nộp ngân sách nhà nước

theo quy định tại khoản 4 Điều 8 Nghị định số 67/2019/NĐ-CP ngày 31/7/2019 của Chính phủ.

3. Công ty TNHH 1 thành viên DHT:

- Khẩn trương nộp số tiền cấp quyền khai thác khoáng sản vào ngân sách nhà nước theo quy định.

- Sau khi kết thúc thời gian khai thác, nộp hồ sơ, sổ sách, chứng từ, tài liệu để xác định sản lượng khoáng sản khai thác thực tế tại mỏ trên về Sở Tài nguyên và Môi trường; nộp tiền cấp quyền khai thác khoáng sản phát sinh (nếu có) theo quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường; Cục trưởng Cục Thuế tỉnh Thanh Hóa; Chủ tịch UBND huyện Nông Cống; Chủ tịch UBND xã Tượng Sơn, huyện Nông Cống; Giám đốc Công ty TNHH 1 thành viên DHT; Thủ trưởng các ngành và đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 Quyết định;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các PCVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KTTCC_{VN2596}.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Văn Thi